

Bản án số: 129/2019/HS-ST

Ngày 27-09 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Nga

Bà: Đàm Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiện Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Ông: Hoàng Đình Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự vụ lý số:131/TLST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1972 tại Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Voi Phục, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Tổ 17, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Như Là, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị Mây (đã chết); Vợ: Phan Thị Th, sinh năm: 1987; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: Ngày 20/2/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử 6 năm tù về tội Cướp tài sản, ngày 13/3/2008 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bắt và tạm giữ ngày 07/01/2016, đến ngày 13/01/2016 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 18/7/2019 bắt truy nã và tạm giữ đến 19/7/2019 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Gia Lâm – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Phan Thị Th**, sinh năm

1987.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Voi Phục, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/01/2016, Nguyễn Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Repsol màu đỏ đen BKS 29Z3-9411 từ nhà V đến cầu Chùa Dận, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh với mục đích để mua ma túy về sử dụng do V nghiện ma túy. Khi đến Chùa Dận, V đi bộ vào một ngõ nhỏ, mua 02 gói ma túy (bọc ngoài bằng giấy màu vàng) của một người không quen biết với giá 700.000 đồng rồi cất vào túi quần phía trước, bên phải V đang mặc. Trên đường về, V vào hiệu thuốc bên đường mua 1 xi lanh, kim tiêm, 01 ống nước cất rồi cất vào túi áo khoác đang mặc. Khi V đi xe đến khu vực Dốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 xi lanh kim tiêm; 01 ống Novocain, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM-G9005; 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng); 01 xe máy Honda Repsol BKS 29Z3-9411.

Tại Kết luận giám định số 262/KLGD-PC54, ngày 15/01/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 02 gói có trọng lượng 0,676 gam là bột Heroin.

Tại bản cáo trạng số 133/CT-VKSGL, ngày 11/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo V từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt truy nã 18/7/2019, trừ 06 ngày tạm giữ từ 07/01/2016, đến ngày 13/01/2016.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy loại Heroin khối lượng 0,633 gam do đã trích mẫu 0,043 gam để giám định và 01 xi lanh, kim tiêm, 01 ống Novocain. Trả lại chị Phan Thị Th 01 điện thoại di động và 2.800.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 07/01/2016, tại khu vực Dốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội, Nguyễn Văn V đã có hành vi cất giữ trái phép 0,676gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo V đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Văn V là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo tuy có 01 tiền án (nhưng đã lâu, từ năm 2003) về tội cướp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2008, tiền án này đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, do bị bệnh và

thiếu hiểu biết nên bị cáo đã đi vào Miền Nam chữa bệnh. Khi biết bị truy nã, bị cáo đã tự nguyện làm Đơn xin đầu thú và đến cơ quan công an trình diện. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ cho bị cáo được giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy loại Heroin khối lượng 0,633 gam do đã trích mẫu 0,043 gam để giám định và 01 xi lanh kim tiêm, 01 ống Novocain.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Samsung SM – G9005 và 2.800.000đ: cơ quan điều tra đã làm rõ là của vợ bị cáo là chị Phan Thị Th, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX thấy cần trả lại cho chị Th là đúng quy định của pháp luật

[7]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho V do không xác định được nhân thân nên cơ quan Công an không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với chiếc xe máy Honda Repsol BKS 29Z3-9411, cơ quan điều tra đã xác định được là của anh Nguyễn Bình S. Anh S không biết V sử dụng xe máy đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy cho anh S là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **Nguyễn Văn V 12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 18/7/2019, được trừ 06 ngày tạm giữ từ 07/01/2016, đến ngày 13/01/2016.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy loại Heroin khối lượng 0,633 gam và 01 xi lanh kim tiêm, 01 ống Novocain. Trả lại chị Phan Thị Th 01 điện thoại di động Samsung SM – G9005 và số tiền 2.800.000đ

Số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 13/9/2019 và Biên lai thu tiền số AA/2010/0001669, ngày 19/9/2019

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Phan Thị Th vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Gia Lâm
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND TT Trâu Quỳ, Gia Lâm, HN (thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu